

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 27/3/16 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Việc ban hành chương trình, kế hoạch triển khai Luật Bình đẳng giới

Luật bình đẳng giới được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 29/11/2006 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007. Tuy nhiên, đến tháng 4/2008, chính Phủ mới ban hành Nghị định số 70/2008/NĐ-CP quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về bình đẳng giới và phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Trên cơ sở chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015 của Chính phủ; Quyết định số 3020/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình hành động thực hiện chiến lược quốc gia bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quán triệt sâu rộng trong toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; xây dựng chương trình hành động về bình đẳng giới một cách cụ thể và triển khai tới tất cả các phòng, đơn vị và các đoàn thể trong cơ quan.

Văn phòng đã chỉ đạo Công đoàn thành lập Ban nữ công; ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Công tác phụ nữ, vấn đề bình đẳng giới đã có chuyển biến tích cực, quyền lợi của nữ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được quan tâm, đảm bảo.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Văn phòng. Theo đó, việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động Nghị quyết số 11-NQ/TW được lồng ghép trong Nghị quyết hàng năm của Đảng ủy Văn phòng, trong chương trình, kế hoạch hoạt động của Văn phòng và triển khai xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật bình đẳng giới được các lãnh đạo Văn phòng quan tâm tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức và người lao động, đã tiến hành tuyên truyền nâng cao nhận thức về giới và bình đẳng giới bằng nhiều

hình thức phong phú như: cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, các buổi hội thảo, tọa đàm, gặp mặt, nói chuyện, tham gia các cuộc thi, cấp phát sổ tay hỏi đáp ...

Trang thông tin đại biểu Hà Tĩnh đã phối hợp để phát hành một số chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới như: chuyên mục “Phụ nữ và cuộc sống”, “Phụ nữ với bình đẳng giới”, “Phụ nữ với xây dựng nông thôn mới”, “Phụ nữ với xây dựng hạnh phúc gia đình”...

Công tác tuyên truyền về bình đẳng giới đã góp phần làm chuyển biến nhận thức và hành vi của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan về giới và bình đẳng giới trong quan hệ đối xử giữa nam và nữ, trong thực hiện kế hoạch hoá gia đình, trong lựa chọn sinh con theo giới tính, về vị thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội...

3. Công tác bố trí cán bộ thực hiện các nội dung liên quan về Bình đẳng giới; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, người lao động các kiến thức về bình đẳng giới.

Ban nữ công của Công đoàn Văn phòng được thành lập năm 2012. Việc bố trí kinh phí, các điều kiện cho hoạt động của Ban trong đó có việc tuyên truyền thi hành Luật Bình đẳng giới cơ bản được đảm bảo. Đây là diễn đàn để các chị em chia sẻ, trao đổi và gửi gắm những tâm tư nguyện vọng của mình đến lãnh đạo Văn phòng.

Nhìn chung, việc bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ về bình đẳng giới còn kiêm nhiệm; cán bộ chưa được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn sâu về giới, bình đẳng giới để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Hoạt động của Ban nữ công chưa nhiều, hiệu quả chưa cao.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật và khiếu nại tố cáo về bình đẳng giới

Văn phòng không xảy ra các vi phạm pháp luật cũng như chưa từng có đơn thư khiếu nại liên quan đến bình đẳng giới.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bình đẳng giới đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên và thường lồng ghép vào các hoạt động khác.

5. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định về bình đẳng giới trong công tác tổ chức.

Lãnh đạo Văn phòng tổ chức sử dụng, bố trí, phân công công tác đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm đúng quy định, không phân biệt đối xử giữa nam và nữ ở cùng chức vụ, chức danh, vị trí việc làm, trừ những công việc quy định phụ nữ không được làm.

Văn phòng chú trọng công tác đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, tạo điều kiện để phát huy đầy đủ khả năng và sự đóng góp của mình. Bên cạnh đó, Văn phòng tăng cường công tác quy hoạch, tạo nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm mục tiêu về bình đẳng giới trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Công tác đảm bảo thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới

Trên cơ sở các văn bản của trung ương, của tỉnh và chương trình hành động bình đẳng giới, Văn phòng đã xây dựng và đảm bảo thực hiện đúng theo các mục tiêu bình đẳng giới đã đặt ra, cụ thể:

- Đảm bảo “Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị”. Việc thực hiện mục tiêu này được minh chứng thông qua việc cán bộ nữ được đề bạt vào các chức vụ lãnh đạo phòng, Văn phòng, có cán bộ nữ được bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Bên cạnh đó, cán bộ nữ là thành viên chủ chốt trong các tổ chức đoàn thể của cơ quan cũng chiếm tỷ lệ cao.

- Đối với mục tiêu “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo” thì Văn phòng đã khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ nữ tham gia học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ. Hiện tại Văn phòng có nhiều cán bộ nữ đã và đang theo học các lớp sau đại học, chuyên viên chính...

- Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới. Văn phòng hết sức quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới trong đời sống gia đình của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Văn phòng. Hiện tại, Văn phòng chưa xảy ra hiện tượng bạo lực gia đình.

- Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực tuyên truyền, giáo dục, tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chia sẻ công việc gia đình, xóa bỏ bạo lực và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Văn phòng đã tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động công đoàn; vận động mỗi gia đình CBCCVCLĐ nên có đủ hai con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phấn đấu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên...

Công tác giáo dục về giới và bình đẳng giới được gắn liền với việc lồng ghép vào quá trình thực hiện nhiệm vụ và triển khai các hoạt động tại Văn phòng. Công tác giáo dục về giới và bình đẳng giới đã góp phần làm chuyển biến nhận thức và hành vi của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, góp phần không nhỏ vào việc thay đổi nhận thức của phụ nữ theo hướng tiến bộ về vị trí, vai trò của họ và giúp họ khẳng định được bản thân mình trong cơ quan cũng như xã hội.

Bên cạnh tuyên truyền chính thống thông qua các cuộc họp, hội thảo, hội nghị và các phương tiện thông tin đại chúng, Văn phòng đã tổ chức các hoạt động chuyên đề, hội thi tìm hiểu để thu hút, khuyến khích các cán bộ, CCVC, người lao động tham gia vào việc thực hiện bình đẳng giới.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Đánh giá tóm tắt các kết quả đạt được

Nhìn chung, qua 10 năm triển khai Luật Bình đẳng giới, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động cơ quan về giới và bình đẳng giới đã từng bước được nâng lên. Nữ cán bộ Văn phòng được khuyến khích,

tạo điều kiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ ở mọi lĩnh vực công tác, từng bước nâng cao vị thế, vai trò của mình trong cơ quan cũng như tại gia đình.

Công tác đào tạo cán bộ nữ được quan tâm, về chuyên môn nghiệp vụ có 1 đồng chí được đào tạo Chuyên viên chính, 08 đồng chí được đào tạo chuyên viên; về chính trị có 02 đồng chí được đào tạo cao cấp, 01 đại học, 02 trung cấp; về trình độ có 01 đồng chí đào tạo Tiến sĩ, 05 đồng chí thạc sĩ. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia công tác lãnh đạo, quản lý tăng lên cả về số lượng và nâng cao về chất lượng. Đến nay, đã có trên 20 lượt cán bộ nữ được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý. Số lượng nữ cán bộ quy hoạch trong nhiệm kỳ 2011-2015 được bố trí vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý là 03 người, chiếm 30,7%, số nữ tham gia đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh là 03 người, chiếm 23% và được phân công vào các cương vị chủ chốt trong bộ máy của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp tục bổ sung quy hoạch cán bộ cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020; xây dựng quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, đã quy hoạch 10 cán bộ nữ công nhân viên chức vào các chức danh lãnh đạo, quản lý (trong đó có 02 người là phó trưởng các Ban Hội đồng nhân dân), đạt tỷ lệ 83%. Hiện nay, Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh có 4 đồng chí nữ, chiếm tỷ lệ 40%.

Xác định công tác tuyển dụng cán bộ là yếu tố quan trọng, quyết định đến chất lượng nguồn nhân lực của cơ quan. Trên nguyên tắc công khai, khách quan và xuất phát từ nhu cầu công việc thực tế, thời gian qua, Văn phòng đã tuyển dụng mới 04 nữ cán bộ có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Bố trí, sắp xếp cán bộ đúng với năng lực, trình độ đào tạo, tạo điều kiện để nữ cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng nâng cao hiệu quả công việc.

Công tác phát triển đảng viên nữ được Đảng uỷ quan tâm. Hàng năm, trên cơ sở kết quả đạt được các phong trào thi đua và kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các tổ chức, đoàn thể đã giới thiệu những quần chúng ưu tú để kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Các chi bộ đã phân công những đảng viên có kinh nghiệm trực tiếp giúp đỡ, tạo điều kiện để nữ cán bộ phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành. Đến nay, tỷ lệ cán bộ nữ là đảng viên chiếm 70%, số còn lại là cán bộ nữ trẻ, đang trong quá trình làm thủ tục, theo dõi bồi dưỡng để chuẩn kết nạp vào Đảng.

Với việc làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới đã tạo ra những chuyển biến sâu sắc trong nhận thức về bình đẳng giới. Đặc biệt, việc lồng ghép một cách phù hợp vấn đề bình đẳng giới vào các hoạt động của Văn phòng như các sinh hoạt chuyên đề, dịp tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động hè và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6. Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Quốc tế phụ nữ 8.3), Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10)... nên đã kịp thời chuyển tải các nội dung chính sách, pháp luật về bình đẳng giới đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, khuyến khích được chị em Phụ nữ tham gia học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực tham gia phong trào thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà, xây dựng gia đình văn hoá.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới trên thực tiễn vẫn còn có nhiều khó khăn, vì đây là luật mới và sự quan tâm nói chung đối với lĩnh vực này tuy có tăng nhưng vẫn còn hạn chế so với lĩnh vực khác.

2. Những hạn chế, vướng mắc khi triển khai thực hiện các quy định trong Luật bình đẳng giới

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về giới và lồng ghép giới và các văn bản liên quan đến xây dựng pháp luật vẫn còn chung chung, chưa có các tiêu chí cụ thể để xác định vấn đề giới, lồng ghép giới.

- Cán bộ làm công tác bình đẳng giới là kiêm nhiệm; không được đào tạo, học tập, nghiên cứu các kiến thức phát luật về bình đẳng giới.

- Vẫn còn định kiến giới trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Việc triển khai quy định lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, vào hệ thống luật pháp của tám lĩnh vực chính được quy định trong Luật Bình đẳng giới vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Nguyên nhân chính vẫn là do công tác bình đẳng giới vẫn chưa được quan tâm đúng mức, chưa được kiểm tra, đánh giá một cách thường xuyên.

- Các cấp, các ngành chưa tích cực, chủ động triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, nhiều hoạt động thực hiện còn mang tính hình thức.

- Một số quy định trong các lĩnh vực có liên quan đến bình đẳng giới còn chưa phù hợp dẫn tới những hạn chế điều kiện và cơ hội tham gia bình đẳng của phụ nữ như vấn đề tuổi nghỉ hưu; tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm... của cán bộ, công chức nữ. Thiếu chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực bình đẳng giới.

- Nhận thức của một số cơ quan chủ trì soạn thảo luật, pháp lệnh về lồng ghép Bình đẳng giới trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật còn chưa đầy đủ, chưa xác định là một quy trình bắt buộc, nội dung báo cáo đánh giá còn hình thức, sơ sài, dẫn đến một số chính sách lớn chưa được làm rõ trước và trong khi soạn thảo, chất lượng văn bản còn hạn chế, trong quá trình thẩm định, thẩm tra mới tiếp thu, chỉnh lý.

- Trong một số dự án luật, chất lượng của việc lồng ghép giới chưa cao. Có dự án luật chưa xác định đầy đủ vấn đề giới trong giai đoạn nghiên cứu, chuẩn bị hồ sơ, đến khi thẩm tra, thậm chí, đến khi Quốc hội thảo luận, cho ý kiến rồi mới tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Thực hiện một nghiên cứu, đánh giá toàn diện về lĩnh vực này từ khi có Luật Bình đẳng giới đến nay để có cơ sở cho việc hoàn thiện khung pháp lý về lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bình đẳng giới. Tăng cường sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, phát huy cơ chế phản biện xã hội để các tổ chức tham gia, góp ý.

3. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Bình đẳng giới; tăng sự phối kết hợp trong thực hiện công tác Bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Luật bình đẳng giới gắn với công tác thi đua khen thưởng hàng năm.

5. Tăng cường lồng ghép giới trong việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, dạy nghề, giải quyết việc làm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về tạo việc làm cho phụ nữ; khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp tuyển lao động nữ vào làm việc; ưu tiên đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ trong công tác bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng.

6. Nâng cao hơn vai trò, năng lực hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp. Bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới tham gia các khóa đào tạo ở trung ương và tỉnh để hình thành đội ngũ chuyên gia về giới.

7. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, đánh giá và lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kế hoạch - tổng hợp, của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các đơn vị, địa phương để đưa vấn đề giới lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Nơi nhận:

- Ban vì sự tiến bộ PN tỉnh (Sở LĐTBXH);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT.



Trần Tuấn Nghĩa